

Ngày soạn: 00/00/2022	Kế hoạch dạy		NHÓM TRƯỞNG DUYỆT	BAN GIÁM HIỆU DUYỆT
	Lớp	7B1-7B10	Đào Thị Nhân	
	Tuần			
	Tiết			
	Ngày			

TÊN BÀI DẠY: HỌC TẬP TỰ GIÁC, TÍCH CỰC

Môn học: GDCD; lớp: 7
Thời gian thực hiện: ... tiết



Bài 3: Học tập tự giác, tích cực



Đào Thị Nhân - Giảng viên THCS Tô Hiệu - Lê Chân



I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

- Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.
- Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.
- Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.

2. Về năng lực:

Học sinh được phát triển các năng lực:

- **Tự chủ và tự học:** Tự giác và tự học để có những kiến thức cơ bản về học tập tự giác tích cực.
- **Điều chỉnh hành vi:** Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị của tự giác, tích cực. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và tự đánh giá mức độ tự giác tích cực của bản thân, qua đó điều chỉnh tính tự giác, tích cực của bản thân trong hoạt động học tập của mình.
- **Phát triển bản thân:** Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị của học tập tự giác, tích cực. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức của học tập tự giác, tích cực.
- **Tư duy phê phán:** Đánh giá, phê phán được những hành vi, việc làm không của học tập tự giác, tích cực.
- **Hợp tác, giải quyết vấn đề:** Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học

tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của học tập tự giác, tích cực. Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến học tập tự giác tích cực.

3. Về phẩm chất:

- **Yêu nước:** Tự hào về truyền thống học tập tự giác, tích cực của dân tộc.
- **Nhân ái:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của học tập tự giác, tích cực.
- **Trách nhiệm:** Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống học tập tự giác, tích cực. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, không học tập tự giác, tích cực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Thiết bị dạy học: Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

2. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 7*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Học sinh bước đầu nhận biết về biểu hiện của học tập tự giác, tích cực để chuẩn bị vào bài học mới.
- Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “**Thẩm thấu âm nhạc**”



c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi	

“Thắm thấu âm nhạc”

Luật chơi:

- ❖ HS nghe và vỗ tay hát theo bài hát “Hông dám đâu” (sáng tác: Nguyễn Văn Hiên) và cho biết các bạn nhỏ trong bài hát đã tự giác học tập như thế nào?

- ❖ Em rút ra được thông điệp gì liên quan đến việc học tập thông qua bài hát trên?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Học sinh trình bày câu trả lời.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

Trong cuộc sống, mỗi người có ý thức học tập tự giác tích cực biểu hiện ở việc có mục đích và động cơ học tập đúng đắn; chủ động, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ học tập (học và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu xây dựng bài, tích cực hợp tác học nhóm,...). Ý nghĩa của học tập tự giác tích cực như thế nào cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.

2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.

a. Mục tiêu:

- Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin, cùng tìm hiểu nội dung thông tin nói về câu chuyện “Bác Hồ tự học ngoại ngữ” trong sách giáo khoa.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.

Em hãy đọc câu chuyện, quan sát các bức tranh dưới đây và trả lời câu hỏi.



PHIẾU BÀI TẬP



Bác Hồ đã tự học ngoại ngữ như thế nào?



Em hãy nêu những biểu hiện của việc học tập tự giác, tích cực và chưa tự giác, tích cực qua các bức tranh trên.



Em hãy kể thêm những biểu hiện khác của học tập tự giác, tích cực và chưa tự giác, tích cực mà em biết.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

PHIẾU BÀI TẬP

Câu 1: Bác Hồ đã tự học ngoại ngữ bằng cách nào luyện không ngừng nghỉ với tinh thần cầu tiến, sự quyết tâm cao và phương pháp đúng:

- Bác đã dành thêm 2 giờ mỗi ngày để học ngoại ngữ.
- Nhờ người Pháp giảng lại khi gặp từ không hiểu.
- Viết 10 từ mới vào tay để vừa làm việc vừa học.
- Bác còn học tiếng Anh với giáo sư người Ý vào mỗi dịp cuối tuần được nghỉ.
- Tôi bắt gặp nước nào Bác cũng tự học tiếng nước ấy, khi đọc sách báo, gặp một từ mới không hiểu Bác đều tra từ điển hoặc nhờ người thạo tiếng nước ấy giải thích và ghi lại vào sổ.

4 phương pháp học ngoại ngữ của Bác Hồ mà chúng ta cần học tập

PHIẾU BÀI TẬP

Bức tranh 1: Cho bạn học sinh chủ động, tự giác làm bài cùng với nhau, cùng nhau bàn luận cách giải quyết để tìm ra lời giải cho bài tập.

Bức tranh 2: Bạn học sinh chủ động đặt ra thời gian tự học ở nhà và tự giác làm bài tập khi đến giờ học.

Bức tranh 3: Bạn học sinh chủ động xem trước nội dung bài học mới để hiểu trước bài học hôm sau.

Bức tranh 4: Cho bạn học sinh rất tích cực phát biểu xây dựng bài.

PHIẾU BÀI TẬP

Biểu hiện của tự giác, tích cực

Tự giác học bài, làm bài tập mà không cần bố mẹ, thầy cô nhắc nhở

Chủ động tìm hiểu biến thức mới bằng cách đọc sách

Tự giác, tích cực

Lên mạng tra cứu, hỏi bố mẹ hoặc anh chị

Gặp bài khó thì chủ động nghiên cứu cách làm, không ngồi đợi người khác làm hộ

PHIẾU BÀI TẬP

Biểu hiện của chưa tự giác, tích cực

Không làm bài, ghi chép bài học

Chép sách giải

Làm việc riêng trong giờ học

Bị nhắc mới học

Nhờ bạn làm hộ

Lập nhóm chép bài

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Biểu hiện học tập tự giác, tích cực.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi của phiếu bài tập

Gv yêu cầu học sinh đọc thông tin

Gv chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập

a, Bác Hồ đã tự học ngoại ngữ như thế nào?

b, Em hãy nêu những biểu hiện của việc học tập tự giác, tích cực và chưa tự giác tích cực qua các bức tranh trên.

c, Em hãy kể thêm những biểu hiện khác của học tập tự giác, tích cực và chưa tự giác, tích cực mà em biết.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.

- Học sinh hình thành kỹ năng khai thác thông tin trả lời

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

I. Khám phá

1. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.

***Đọc câu chuyện**

***Kết luận**

Khái niệm: Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng tự mình thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở, khuyến bảo.

Biểu hiện:

- Có mục đích và động cơ học tập đúng đắn;

- Chủ động, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ học tập (học và làm bài đầy đủ, hăng hái phát

- Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề

biểu xây dựng bài, tích cực hợp tác khi học nhóm,...);
- Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực.

a. Mục tiêu:

- Hiểu vì sao phải học tập tự giác, tích cực

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua câu hỏi để hướng dẫn học sinh: Ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực là gì?

Thảo luận bàn

Em hãy đọc các trường hợp sau và trả lời câu hỏi.

❶ Bố mẹ có ý định cho Tuấn theo học ở trung tâm luyện thi với mong muốn bạn đỗ vào trường chuyên của thành phố nhưng Tuấn cho rằng không cần thiết vì bạn muốn tự rèn luyện tích cực, tự giác học tập. Không chỉ hoàn thành mọi bài tập thầy cô giao, Tuấn còn tìm cách để giải được những bài toán khó, say mê với bài tập thực hành ở các môn học. Mới đây, bạn đã giành giải Nhất ở cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp Quốc gia dành cho học sinh trung học.

❷ Yến là một học sinh không chỉ có ý thức học tập tốt mà còn tích cực tham gia các hoạt động tập thể để khám phá bản thân, rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử,... Bạn đã xây dựng được hình ảnh một học sinh năng động, tự tin, gần gũi, thân thiện được thầy cô và bạn bè yêu mến.

a) Việc tự giác, tích cực học tập đã đem lại điều gì cho Tuấn và Yến?
b) Em hãy cho biết ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm.

Thảo luận bàn

Đối với Tuấn

Việc tự giác, tích cực học tập đã đem lại cho Tuấn nhiều kết quả tốt trong học tập và rèn luyện. Nhờ tích cực, tự giác học tập mà Tuấn đã giành giải Nhất ở cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp Quốc gia dành cho HS trung học

Đối với Yến

Việc tự giác, tích cực học tập đã đem lại cho Yến nhiều kết quả tốt trong học tập và rèn luyện. Yến đã trở thành một HS năng động, tự tin, ... luôn được thầy cô và bạn bè yêu mến...



d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

3. Ý nghĩa của học tập tự

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông kĩ thật thảo luận nhóm bàn hoàn thành câu hỏi.

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

a, Việc tự giác, tích cực học tập đã đem lại điều gì cho Tuấn và Yên?

b, Em hãy cho biết ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cá nhân, trao đổi nhóm tổ, suy nghĩ, trả lời.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày suy nghĩ cá nhân, thống nhất ý kiến nhóm bàn.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-Yc hs nhận xét câu trả lời.

-Gv đánh giá, chốt kiến thức.

giác, tích cực.

Học tập tự giác, tích cực giúp chúng ta:

-Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong học tập:

- Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ;

-Thành công trong cuộc sống và được mọi người tin yêu, quý mến.

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Cách rèn luyện

a. Mục tiêu:

- Biết được cách rèn luyện tự giác, tích cực trong học tập

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua câu hỏi để hướng dẫn học sinh: Cách rèn luyện của học sinh về tự giác, tích cực trong học tập.



Thảo luận nhóm đôi

Nhiệm vụ: Học sinh cần làm gì để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập.



 Think	- <i>Học sinh thực hiện hoạt động cá nhân "Think": Suy nghĩ độc lập về câu hỏi: Học sinh cần làm gì để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập.</i>
 Pair	- <i>Học sinh thực hiện hoạt động cặp đôi "Pair": Trao đổi với bạn suy nghĩ của mình.</i>
 Share	- <i>Học sinh trình bày cá nhân trước lớp hoạt động "Share": Chia sẻ những điều vừa trao đổi về câu hỏi trước lớp.</i>

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.



d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hoạt động: thảo luận nhóm đôi

Học sinh cần làm gì để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS nghe hướng dẫn, làm việc nhóm đôi suy nghĩ, trả lời.
- GV hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả.
- Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.
- Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

3. Cách rèn luyện:

- HS tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội để mở rộng sự hiểu biết về mọi mặt; rèn luyện được là năng cần thiết cho bản thân; góp phần xây dựng quan hệ tập thể lành mạnh, thân ái.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. Mục tiêu:

- HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.

b. Nội dung:

- Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức, làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu bài tập.

Bài tập 1: Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào sau đây? vì sao?

Luôn chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở là việc làm đúng, thể hiện việc học tập tự giác, tích cực



Bài tập 2: Em có nhận xét gì về việc hành vi của các chủ thể sau?



THẢO LUẬN THEO TỔ

Kĩ thuật khăn trải bàn



Tình huống 1: M nên sắp xếp lại thời gian làm bài tập hôm nay lên sớm hơn mọi ngày để hoàn thành và có thời gian tham dự bữa tiệc sinh nhật như đã hứa. Nếu số lượng bài tập phải hoàn thành nhiều nên không thể tham dự sinh nhật bạn thì M cần gọi điện xin lỗi bạn, nói rõ lí do không tham dự được và sẽ chúc mừng sinh nhật bạn vào ngày nghỉ cuối tuần.

Tình huống 2: K nên trao đổi, chia sẻ suy nghĩ của mình để các bạn hiểu. Bên cạnh đó, K nên thường xuyên giúp đỡ các bạn học yếu trong lớp để các bạn cùng tiến bộ như mình, có như vậy, một số bạn sẽ thay đổi cách nghĩ về K.

Tình huống 3: Khuyến C không nên như vậy, bạn cần tích cực tham gia phát biểu ý kiến để thầy, cô giáo và các bạn biết câu trả lời, quan điểm của bạn. Bên cạnh đó, tích cực phát biểu cũng góp phần rèn kĩ năng nói trước đám đông và giúp C trở nên tự tin hơn.

Tình huống 4: Em nên nói chuyện với các bạn trong nhóm/tổ/lớp hòa đồng với S, bạn tham gia các hoạt động tập thể của lớp, của trường; giúp đỡ bạn trong học tập: hướng dẫn, gợi ý bài tập nào S chưa làm được, nhờ cô giáo phân công các bạn học giỏi/khá trong lớp trực tiếp giúp đỡ S,...

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh, sơ đồ tư duy.



THẢO LUẬN THEO TỜ

Kĩ thuật "Khăn trải bàn"

Tình huống a) Nếu là M, em sẽ không đi dự sinh nhật bạn mà sẽ ở nhà hoàn thành bài tập.

Tình huống b) Nếu là K em sẽ giải thích với các bạn rằng: chúng ta cần phải tự giác trong học tập và học tập một cách tích cực bằng nhiều cách khác nhau. Trong đó, chia sẻ suy nghĩ và kinh nghiệm của bản thân cũng là một trong những cách giúp chúng ta học tập thêm được nhiều điều.

Tình huống c) Nếu là bạn cùng lớp với C, em sẽ khuyên và động viên bạn tích cực giờ tay phát biểu suy nghĩ, ý kiến của mình, khi ấy mình sẽ hiểu bài hơn.

Tình huống d) Nếu là bạn cùng lớp với S, em sẽ thường xuyên trao đổi bài tập với S và động viên bạn phát biểu ý kiến xây dựng bài.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.

- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu bài tập.

? **Bài tập 1:** GV cho học sinh trả lời cá nhân.

? **Bài tập 2:** GV cho học sinh chia sẻ cá nhân.

? **Bài tập 3:** Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn với kĩ thuật khăn trải bàn.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.

- Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.

- GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:

+ Kết quả làm việc của học sinh.

+ Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.

III. Luyện tập

1. Bài tập 1

2. Bài tập 2

3. Bài tập 3

Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sự hiểu biết thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Nội dung: Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sự hiểu biết thêm kiến thức bằng hoạt động dự án nhóm



c. Sản phẩm: Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV cho học sinh xem video
 - GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thống câu hỏi
- Câu 1.** Em hãy viết về một tấm gương học tập tự giác, tích cực mà em biết. Em học tập được điều gì từ tấm gương đó.
- Câu 2.** Em hãy xác định một biểu hiện chưa tự giác, tích cực học tập của bản thân. Lập kế hoạch khắc phục điểm chưa tự giác, tích cực đó theo gợi ý dưới đây:

Biểu hiện chưa tự giác	Biện pháp rèn luyện	Thời gian thực hiện	Kết quả

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm

tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần); giúp đỡ, gợi ý học sinh trong tình huống sắm vai.

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân.

Trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-Yc hs nhận xét câu trả lời.

-Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.